

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG – TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và khoản 4 điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 06/2021/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà **Đào Xuân T**- Sinh năm: 1967

Nơi cư trú: Tổ 76, khu 7, phường H1, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Ông **Vũ Văn C** - Sinh năm: 1953

Nơi cư trú: Tổ 2, khu 2, phường H2, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đào Xuân T và ông Vũ Văn C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường H1, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 08/01/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng bà T và ông C chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai bên bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Mâu thuẫn đã được hai bên nói chuyện hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Bà T và ông C đã sống ly thân từ năm 2016, không ai còn quan tâm đến ai, người nào chỉ biết bổn phận người ấy, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, không thể đoàn tụ được với nhau nên bà T và ông C đều thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

[2] Về con chung: Bà Đào Xuân T và ông Vũ Văn C xác nhận: trong quá trình chung sống, bà T và ông C không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và công nợ chung: Bà Đào Xuân T và ông Vũ Văn C không có tài sản chung và công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4] Về lệ phí Tòa án: Bà Đào Xuân T và ông Vũ Văn C thỏa thuận thống nhất: bà T chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đào Xuân T và ông Vũ Văn C.

- Về con chung: Bà Đào Xuân T và ông Vũ Văn C không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Bà Đào Xuân T và ông Vũ Văn C không có tài sản chung và công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Đào Xuân T tự nguyện chịu lệ phí giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự mà bà T đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003149 ngày 08/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Bà T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Chi cục THADS TP. H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường H1, TP H;
- Lưu VP, HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng